

Vĩ mô Việt Nam

Báo cáo
Ngày báo cáo

Vĩ mô
30/10/2025

Đào Minh Quang
Chuyên viên

Hoàng Thúy Lương
Trưởng phòng cao cấp

Quốc hội đánh giá kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2021-2025 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2026-2030

Ngày 29 và 30/10, Quốc hội thảo luận về (1) Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025; dự kiến kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; và (2) kết quả giai đoạn 2021-2025, bao gồm phát triển kinh tế - xã hội và tái cấu trúc nền kinh tế. Những nội dung chính bao gồm:

- **Chính phủ kỳ vọng đạt hoặc vượt tất cả 15 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chính trong năm 2025** (so với 14 trên 15 chỉ tiêu trong năm 2024). Trong báo cáo trình Quốc hội, Chính phủ ước tăng trưởng GDP năm 2025 đạt 8%, đạt mục tiêu mà Trung ương Đảng và Quốc hội đề ra tại Nghị quyết 192/2025/QH15 ngày 19/02/2025. Các chỉ tiêu khác cũng được ước lượng sẽ đạt những kết quả tích cực, bao gồm GDP bình quân đầu người đạt 5.000 USD, CPI bình quân ở mức 4% (so với kế hoạch 4,5-5,0%) và tăng trưởng năng suất lao động đạt 6,9% (so với mục tiêu 5,3-5,4%) (**Hình 1**).
- **Việt Nam đạt được hầu hết các mục tiêu kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025 mặc dù ảnh hưởng bởi đại dịch.** Chính phủ kỳ vọng đạt 22/26 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chủ yếu giai đoạn 2021-2025 mặc dù ảnh hưởng bởi đại dịch. Bốn chỉ số được ước tính là không đạt mục tiêu là: (1) Tăng trưởng GDP bình quân giai đoạn 2021-2025 dự kiến đạt 6,3% (so với mục tiêu 6,5-7%); (2) Tỷ trọng của ngành sản xuất và chế biến chế tạo dự kiến đạt 24,7% GDP (so với mục tiêu >25%); (3) Tăng trưởng năng suất lao động bình quân ước đạt 5,3%/năm (so với mục tiêu >6,5%); và (4) Tỷ trọng của nền kinh tế số dự kiến đạt 14% GDP (so với mục tiêu 20%) (**Hình 2**). Tuy nhiên, GDP của Việt Nam đã tăng từ 346 tỷ USD vào năm 2020 (đứng thứ 37 trên toàn cầu) lên 510 tỷ USD vào năm 2025 (đứng thứ 32 trên toàn cầu), trong khi GDP bình quân đầu người tăng 1,4 lần từ 3.552 USD lên 5.000 USD, trở thành quốc gia có thu nhập trung bình cao.
- **Mục tiêu tăng trưởng đầy tham vọng cho giai đoạn 2026 - 2030:** Chính phủ cũng đặt ra mục tiêu cho danh mục 15 chỉ tiêu kinh tế - xã hội chính cho năm 2026 và giai đoạn 2026-2030. Trong đó, mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2026 đạt 10%, GDP bình quân đầu người đạt 5.400-5.500 USD và CPI bình quân khoảng 4,5%. Đáng chú ý, trong dự thảo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 2026-2030, một số chỉ tiêu chủ yếu đã được điều chỉnh tăng so với mục tiêu đề ra tại Kỳ họp thứ 8, Quốc hội khóa XV, bao gồm: Tăng trưởng GDP: $\geq 10\%$ - đã được Trung ương thống nhất đầu năm nay (so với 6,3% trong giai đoạn 2021-2025 và 7,5-8,5% trong kế hoạch trước đó), GDP bình quân đầu người: 8.500 USD (so với ước tính 5.000 USD vào năm 2025), tỷ trọng sản xuất & chế biến chế tạo: 28% GDP (so với 24,7% trong giai đoạn 2021-2025) và tăng trưởng năng suất lao động trung bình: 8,5% (so với 5,3% trong giai đoạn 2021-2025).
- **Để đạt được các mục tiêu kinh tế - xã hội đề ra đến năm 2026 và tạo nền tảng cho giai đoạn tiếp theo, Chính phủ đã đề ra 11 nhóm nhiệm vụ và giải pháp (**Hình 3**).** Về kinh tế, các ưu tiên bao gồm thúc đẩy tăng trưởng song song với duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát và giữ nợ công và thâm hụt ngân sách trong giới hạn quy định; phối hợp hiệu quả chính sách tài khóa mở rộng với các chính sách tiền tệ chủ động và các chính sách kinh tế vĩ mô khác; tăng cường thu ngân sách và tiết kiệm chi tiêu; củng cố các động lực tăng trưởng truyền thống đồng thời khai thác các động lực mới; thúc đẩy thị trường nội địa, kích thích tiêu dùng và thúc đẩy hoạt động thương mại; đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, mở rộng và tối đa hóa tiềm năng của các thị trường truyền thống; và đẩy nhanh các cuộc đàm phán và ký kết các FTA mới, cùng nhiều biện pháp chính sách quan trọng khác.
- **Kế hoạch đầy tham vọng của Việt Nam giai đoạn 2026-2030 phản ánh quyết tâm đẩy nhanh tăng trưởng, nâng cao năng suất và thúc đẩy phát triển bền vững.** Thông qua các cải cách mang tính bước ngoặt - ví dụ như tinh giản và tái cấu trúc bộ máy Chính phủ Trung ương và vận hành mô hình chính quyền địa phương hai cấp, cải thiện hệ thống pháp luật, thúc đẩy chuyển đổi số và thúc đẩy đổi mới sáng tạo - Việt Nam đặt mục tiêu củng cố vị thế là một nền kinh tế cạnh tranh trong khu vực đồng thời đảm bảo tiến bộ xã hội toàn diện và thịnh vượng trong dài hạn.

Hình 1: Ước tính năm 2025 và kế hoạch năm 2025 đối với 15 mục tiêu kinh tế-xã hội

#	Các mục tiêu kinh tế-xã hội chính	Kế hoạch năm 2025	Ước tính năm 2025	Kế hoạch năm 2026
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP)	8%	8%	10%
2	GDP bình quân đầu người	5.000	5.000	5.400 - 5.500
3	Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP	24,1%	24,7%	24,7%
4	Chỉ số giá tiêu dùng bình quân (CPI bình quân)	4,5% - 5%	4,0%	4,5%
5	Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân	5,3% - 5,4%	6,9%	8,8%
6	Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội	25% - 26%	25,8%	25,3%
7	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	70%	70%	N/A
	Trong đó, tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ	29% - 29,5%	29,2%	29,5% - 30%
8	Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị	< 4%	2,5%	< 4%
9	Tỷ lệ giảm nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều)	0,8% - 1%	0,8% - 1%	1% - 1,5%
10	Số bác sĩ trên 10.000 dân	15 bác sĩ	15 bác sĩ	15,3 bác sĩ
11	Số giường bệnh trên 10.000 dân	34,5 giường	34,5 giường	34,7 giường
12	Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế	95,2%	95,2%	95,5%
13	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới	80,5% - 81,5%	79,3%	Tối thiểu 85%
14	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom và xử lý theo tiêu chuẩn, quy chuẩn	95%	95%	95%
15	Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	92%	94%	95%

Nguồn: Vietcap tổng hợp

Hình 2: Ước tính giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch giai đoạn 2026-2030 đối với các mục tiêu kinh tế-xã hội

#	Các mục tiêu kinh tế-xã hội chính	Kế hoạch giai đoạn 2021- 2025	Ước tính giai đoạn 2021-2025	Kế hoạch giai đoạn 2026- 2030
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP)	6,5% - 7%	6,3%	Trên 10%
2	GDP bình quân đầu người	4.700 - 5.000	5.000	8.500
3	Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP	> 25%	24,7%	28%
4	Tỷ trọng kinh tế số trong GDP	~ 20%	14%	30%
5	Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng	~ 45%	47%	> 55%
6	Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân	> 6,5%	5,3%	8,5%
7	Tỷ lệ đô thị hóa	~ 45%	45%	> 50%
8	Tuổi thọ bình quân (năm)	~ 74,5	74,8	~ 75,5
9	Số năm sống khỏe mạnh	> 67	67	68
10	Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội	~ 25%	25,8%	20%
11	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	70%	70%	
12	Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ	28% - 30%	29,2%	35% - 40%
13	Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị	< 4%	2,5%	
14	Tỷ lệ giảm nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều)	1% - 1,5%	1%	1% - 1,5%
15	Số bác sĩ trên 10.000 dân	10 bác sĩ	15 bác sĩ	19 bác sĩ
16	Tỷ lệ bao phủ bảo hiểm y tế	95%	95,2%	> 95%
17	Chỉ số Phát triển Con người (HDI)	> 0,7	0,8	0,8
18	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới	Tối thiểu 80%	79,3%	> 90%
19	Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	10%	12,2%	
20	Tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh	95% - 100%	99%	
21	Tỷ lệ hộ gia đình nông thôn được sử dụng nước sạch đạt chuẩn	55% - 60%	60%	80%
22	Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường	92%	92%	100%
23	Tỷ lệ che phủ rừng	42%	42%	42%
24	Vốn đầu tư toàn xã hội bình quân/GDP	32% - 34%	33%	40%
25	Nợ công/GDP	< = 60%	35,50%	

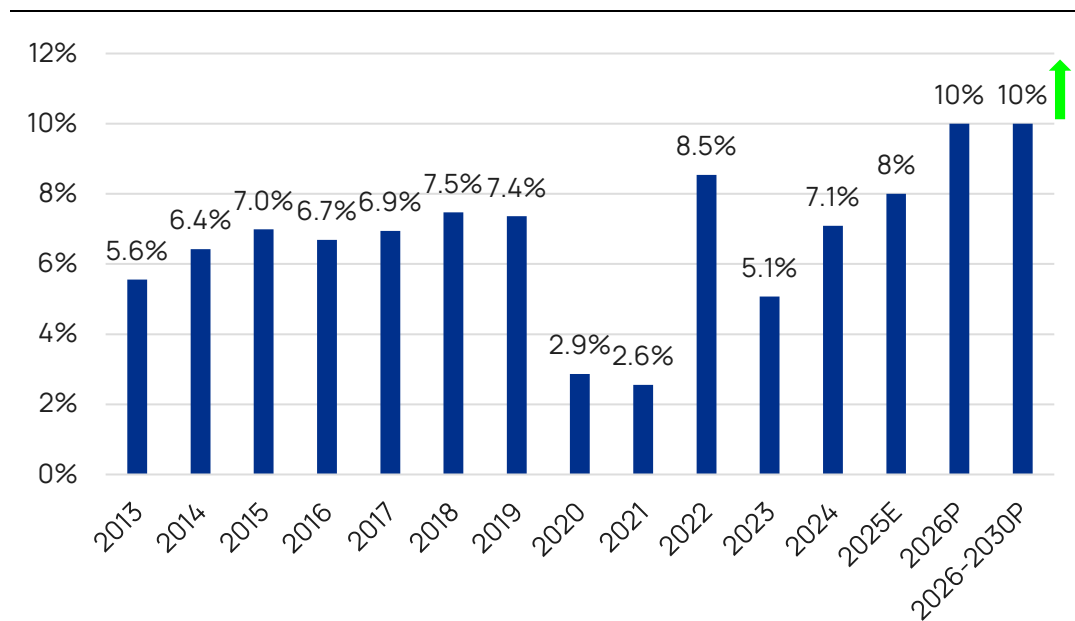
Nguồn: Vietcap tổng hợp

Hình 3: 11 nhóm nhiệm vụ và giải pháp do Chính phủ đề xuất

#	Nhiệm vụ/giải pháp
1	Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn liền với ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối nền kinh tế và thực hiện chính sách tài khóa, tiền tệ linh hoạt, hiệu quả. Đồng thời, thúc đẩy các động lực tăng trưởng truyền thống và khai thác các động lực tăng trưởng mới.
2	Hoàn thiện thể chế, hệ thống pháp luật; kiên quyết cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; và đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.
3	Hoàn thiện các quy định về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước ở trung ương và cơ sở.
4	Xây dựng mô hình tăng trưởng mới, cơ cấu lại nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, lấy khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số làm động lực chủ yếu. Phát triển mạnh kinh tế nhà nước; thúc đẩy kinh tế tư nhân; thu hút có chọn lọc các dự án FDI gắn với chuyển giao công nghệ; và xây dựng, đưa vào hoạt động, phát huy hiệu quả Trung tâm Tài chính Quốc tế tại TP.HCM và Đà Nẵng.
5	Tập trung đầu tư xây dựng và bảo đảm tiến độ các dự án hạ tầng chiến lược quan trọng, bao gồm tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng, đường sắt đô thị, cảng trung chuyển quốc tế Cần Giỏi, cảng Hòn Khoai và nhà máy điện hạt nhân Ninh Thuận.
6	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; thúc đẩy khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
7	Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội. Tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế và đẩy mạnh Đề án xây dựng 1 triệu căn nhà ở xã hội.
8	Chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường; giải quyết hài hòa mối quan hệ giữa phát triển kinh tế với bảo vệ môi trường.
9	Củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững trật tự, an toàn xã hội; kiên định theo đuổi đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa dạng hóa, đa phương hóa; tạo môi trường hòa bình, ổn định để phát triển đất nước.
10	Tăng cường đối ngoại và hội nhập quốc tế. Đẩy mạnh ngoại giao kinh tế, chú trọng ngoại giao công nghệ, thu hút nguồn lực phục vụ phát triển đất nước, củng cố và nâng cao uy tín, vị thế quốc tế của Việt Nam.
11	Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, tạo động lực, khơi dậy khát vọng và khuyến khích đổi mới, sáng tạo.

Nguồn: Vietcap tổng hợp

Hình 4: Tăng trưởng GDP của Việt Nam và mục tiêu do Chính phủ đề xuất cho giai đoạn 2026-2030



Nguồn: Cục Thống kê, Bộ Tài chính, Vietcap; dữ liệu năm 2025 theo ước tính của Chính phủ

Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Chúng tôi, Đào Minh Quang & Hoàng Thủy Lương, xác nhận rằng những quan điểm được trình bày trong báo cáo này phản ánh đúng quan điểm cá nhân của chúng tôi đối với các công ty này. Chúng tôi cũng xác nhận rằng không có phần thù lao nào của chúng tôi đã, đang, hoặc sẽ trực tiếp hay gián tiếp có liên quan đến các khuyến nghị hay quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Các chuyên viên phân tích nghiên cứu phụ trách các báo cáo này nhận được thù lao dựa trên nhiều yếu tố khác nhau, bao gồm chất lượng, tính chính xác của nghiên cứu, và doanh thu của công ty, trong đó bao gồm doanh thu từ các đơn vị kinh doanh khác như bộ phận Môi giới tổ chức, hoặc Tư vấn doanh nghiệp.

Phương pháp định giá và Hệ thống khuyến nghị của Vietcap

Nội dung chính trong hệ thống khuyến nghị: Khuyến nghị được đưa ra dựa trên mức tăng/giảm tuyệt đối của giá cổ phiếu để đạt đến giá mục tiêu, được xác định bằng công thức (giá mục tiêu - giá hiện tại) / giá hiện tại và không liên quan đến hoạt động thị trường. Công thức này được áp dụng từ ngày 1/1/2014.

Các khuyến nghị	Định nghĩa
MUA	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ trên 20%
KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dương từ 10%-20%
PHÙ HỢP THỊ TRƯỜNG	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ dao động giữa âm 10% và dương 10%
KÉM KHẢ QUAN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm từ 10-20%
BÁN	Tổng lợi nhuận cổ đông (bao gồm cổ tức) trong 12 tháng tới dự báo sẽ âm trên 20%
KHÔNG ĐÁNH GIÁ	Bộ phận nghiên cứu đang hoặc có thể sẽ nghiên cứu cổ phiếu này nhưng không đưa ra khuyến nghị hay giá mục tiêu vì lý do tự nguyện hoặc chỉ để tuân thủ các quy định của luật và/hoặc chính sách công ty trong trường hợp nhất định, bao gồm khi Vietcap đang thực hiện dịch vụ tư vấn trong giao dịch sáp nhập hoặc chiến lược có liên quan đến công ty đó.
KHUYẾN NGHỊ TẠM HOÃN	Hình thức đánh giá này xảy ra khi chưa có đầy đủ thông tin cơ sở để xác định khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu. Khuyến nghị đầu tư hoặc giá mục tiêu trước đó, nếu có, không còn hiệu lực đối với cổ phiếu này.

Trừ khi có khuyến cáo khác, những khuyến nghị đầu tư chỉ có giá trị trong vòng 12 tháng. Những biến động giá trong tương lai có thể làm cho các khuyến nghị tạm thời không khớp với mức chênh lệch giữa giá thị trường của cổ phiếu và giá mục tiêu nên việc việc diễn giải các khuyến nghị đầu tư cần được thực hiện một cách linh hoạt.

Rủi ro: Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Tỷ giá ngoại tệ có thể ảnh hưởng bất lợi đến giá trị, giá hoặc lợi nhuận của bất kỳ chứng khoán hay công cụ tài chính nào có liên quan được nói đến trong báo cáo này. Để được tư vấn đầu tư, thực hiện giao dịch hoặc các yêu cầu khác, khách hàng nên liên hệ với đơn vị đại diện kinh doanh của khu vực để được giải đáp.

Liên hệ

CTCP Chứng khoán Vietcap (Vietcap)

www.vietcap.com.vn

Trụ sở chính (1): Bitexco

Tháp tài chính Bitexco, tầng 15,
Số 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn, Tp. HCM
+84 28 3914 3588

Trụ sở chính (2): Nguyễn Huệ

Tòa nhà Vinatex, Tầng 3, Số 10 Nguyễn Huệ,
Phường Sài Gòn, TP. HCM
+84 28 8882 6868

Phòng giao dịch Hàm Nghi

Tòa nhà Doji, tầng 16, số 81-83-83B-85 Hàm Nghi,
Phường Sài Gòn, Tp. HCM
+84 28 8882 6868

Chi nhánh Hà Nội

109 Trần Hưng Đạo, tầng 6
Phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội
+84 24 6262 6999

Phòng giao dịch Mỹ Đình

SAP.A09 Tòa A – Chung cư cao tầng HH2-1 (The Matrix One)
Phường Từ Liêm, Tp. Hà Nội (Số 1 Lê Quang Đạo)
+84 28 8882 6868

Phòng Nghiên cứu và Phân tích

Research Team: +84 28 3914 3588
research@vietcap.com.vn

Hoàng Nam
Giám đốc, ext 124
nam.hoang@vietcap.com.vn

Ngân hàng, Chứng khoán và Bảo hiểm

Huỳnh Thị Hồng Ngọc,
Trưởng phòng, ext 138
- Vũ Thế Quân, Phó Trưởng phòng, ext 364
- Hồ Thu Nga, Chuyên viên, ext 516

Vĩ mô

Hoàng Thúy Lương
Trưởng phòng cao cấp, ext 368
- Đào Minh Quang, Chuyên viên, ext 365

Hàng tiêu dùng

Hoàng Nam
Giám đốc, ext 124
- Bùi Xuân Vinh, Chuyên viên cao cấp, ext 584
- Lý Phúc Thanh Ngân, Chuyên viên cao cấp, ext 532
- Nguyễn Thảo Nguyên, Chuyên viên, ext 268

Dầu khí, Điện và Nước

Đinh Thị Thùy Dương
Phó Giám đốc, ext 140
- Dương Tấn Phước, Chuyên viên, ext 135
- Đỗ Công Anh Tuấn, Chuyên viên, ext 181
- Phạm Phú Lộc, Chuyên viên, ext 549

Bất động sản

Lưu Bích Hồng
Trưởng phòng cao cấp, ext 120
- Phạm Nhật Anh, Chuyên viên cao cấp, ext 149
- Thân Như Đoàn Thục, Chuyên viên cao cấp, ext 174

Công nghiệp và Cơ sở hạ tầng

Nguyễn Thảo Vy
Trưởng phòng cao cấp, ext 147
- Nguyễn Thị Ngọc Hân, Chuyên viên, ext 191
- Hoàng Gia Huy, Chuyên viên, ext 526

Khách hàng cá nhân

Vũ Minh Đức - Phó Giám đốc, ext 363
- Nguyễn Quốc Nhật Trung, Trưởng phòng, ext 129
- Tống Hoàng Trâm Anh, Chuyên viên cao cấp, ext 366
- Lê Hải Đăng, Chuyên viên, ext 570
- Võ Phan Hồng Kiệt, Chuyên viên, ext 470

Phòng Tư Vấn Đầu Tư, Giao dịch Chứng khoán – Khách hàng tổ chức và Trái phiếu

Tuan Nhan
Giám đốc điều hành
Phòng Tư Vấn Đầu Tư, Giao dịch Chứng khoán – Khách hàng tổ chức và Trái phiếu
+84 28 3914 3588, ext 107
tuan.nhan@vietcap.com.vn

Châu Thiên Trúc Quỳnh
Giám đốc điều hành
Phòng Tư Vấn Đầu Tư
+84 28 3914 3588, ext 222
quynh.chau@vietcap.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap, Báo cáo này được viết dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố, Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin này, Quan điểm, dự báo và những ước lượng trong báo cáo này chỉ thể hiện ý kiến của tác giả tại thời điểm phát hành, Những quan điểm này không thể hiện quan điểm chung của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước, Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Công ty cổ phần chứng khoán Vietcap và không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này, Quyết định của nhà đầu tư nên dựa vào những sự tư vấn độc lập và thích hợp với tình hình tài chính cũng như mục tiêu đầu tư riêng biệt, Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Vietcap, Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.